

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/DSST
Ngày: 20/4/2023
V/v: Tranh chấp hợp đồng dân sự
vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Trần Ngọc Phương
- Ông Lê Văn Công

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2023, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 172/2022/TLST-DS ngày 05/10/2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2023/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 3 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2023/QĐST-DS ngày 30 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1960; nơi cư trú: Số nhà 69/1 đường Đ, tổ 51, khu phố 8, phường Ph, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương;

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn Bà Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1957; nơi cư trú: Số nhà 69/1 đường Đ, tổ 51, khu phố 8, phường Ph, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương (là đại diện theo ủy quyền, văn bản ủy quyền ngày 26/11/2021). Có mặt.

- Bị đơn: Ông Hồ Duy Kh, sinh năm 1986; nơi cư trú: Số nhà 33A/2 khu phố Th, phường A, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn – bà Nguyễn Thị Ngọc L trình bày:

Bị đơn ông Hồ Duy Kh có quan hệ tình cảm với con gái của nguyên đơn ông Nguyễn Ngọc C là bà Nguyễn Thị Ngọc H nên ông Cường có quen biết ông Khắc. Ngày 25 tháng 09 năm 2019 Hồ Duy Khắc nói cần có số tiền để tổ chức hội chợ và

cần vốn đầu tư làm ăn, nên ông Kh hỏi mượn của ông C số tiền là 1.900.000.000 đồng. Hồ Duy Kh có viết giấy nợ chỉ ghi ngày mượn, còn thời gian trả thì không đề cập và không thỏa thuận lãi suất, ông C có hỏi thì ông Khắc nói sẽ thu hồi lại vốn sớm và trả lại ngay. Bên cạnh đó, vì Hồ Duy Kh như con rể trong gia đình ông C nên ông C tin tưởng, nghĩ đến tương lai con cháu sau này và hỗ trợ thì cũng hoạt động trong thời gian ngắn. Sau khi đưa tiền xong thì ông C mới biết ông Khắc không hề mở hội chợ hay đầu tư làm ăn như đã nói. Vì vậy, ông C có yêu cầu ông Hồ Duy Khắc trả lại cho ông C số tiền nêu trên, nhưng hết lần này đến lần khác ông Hồ Duy Kh cứ hẹn lần hẹn lượt rồi im lặng đến nay ông C không nhận được bất kỳ số tiền nào của ông Kh, cũng như không còn liên lạc được với ông Hồ Duy Kh.

Ngày 20 tháng 11 năm 2019, ông C đã làm đơn tố cáo ông Hồ Duy Kh đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương, đến ngày 10 tháng 3 năm 2021 Văn phòng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương có phiếu hướng dẫn số 1056/HD-VPCQCSĐT hướng dẫn ông C nộp đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để được tiếp nhận giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 24/6/2021 ông Hồ Duy Kh có làm đơn cam kết trả nợ theo đó từ ngày 05 tây hàng tháng sẽ trả cho ông C số tiền 5.000.000 đồng. Tuy nhiên đến nay ông C vẫn chưa nhận được số tiền nào từ ông Kh. Nhận thấy việc ông Hồ Duy Kh không thực hiện việc trả nợ số tiền nêu trên cho ông C đã làm ảnh hưởng trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của ông C được pháp luật bảo vệ nên ông C khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Thuận An giải quyết buộc ông Hồ Duy Kh có trách nhiệm hoàn trả cho ông C số tiền nợ gốc là 1.900.000.000 đồng, lãi phát sinh tạm tính từ ngày 24/6/2021 đến ngày 24/3/2023 là 21 tháng 27 ngày x 1.900.000.000 đồng x 10%/năm = 344.751.000 đồng. Tổng số tiền nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả là 2.244.751.000 đồng.

Tài liệu, chứng cứ nguyên đơn cung cấp gồm: CMND; Hộ khẩu; Giấy ủy quyền; Thông báo V/V thu hồi nợ; Hợp đồng vay tiền; Đơn cam kết trả nợ,

Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý vụ án cho bị đơn ông Hồ Duy Kh nhưng tại thời điểm tổng đạt ông Kh đã không còn sinh sống tại địa phương. Theo nội dung biên bản xác minh ngày 18/10/2022 tại Công an phường A thể hiện ông Hồ Duy Kh có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ số 33A/2 khu phố Th, phường A, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương nhưng ông Kh đã không còn sinh sống tại địa chỉ trên từ năm 2016 đến nay. Do đó, việc niêm yết công khai không bảo đảm cho người được cấp, tổng đạt, thông báo nhận được thông tin về văn bản cần được cấp, tổng đạt, thông báo. Căn cứ Điều 180 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tiến hành thông báo cho đương sự vắng mặt trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện yêu cầu ông Hồ Duy Kh thanh toán cho ông Nguyễn Ngọc C số tiền nợ gốc là 1.900.000.000 đồng, lãi phát sinh tạm tính từ ngày 24/6/2021 đến ngày 20/4/2023 là 21 tháng 27 ngày x 1.900.000.000 đồng x 10%/năm = 344.751.000 đồng. Tổng số tiền nguyên đơn yêu

cầu bị đơn phải trả là 2.244.751.000 đồng. Bị đơn ông Hồ Duy Kh vắng mặt không có lý do.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục được pháp luật quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật tố tụng. Riêng bị đơn không chấp hành đúng pháp luật tố tụng.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét và kết quả tranh luận tại phiên tòa, nhận thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ tranh chấp: Ông Nguyễn Ngọc C khởi kiện yêu cầu ông Hồ Duy Kh; địa chỉ: 33A/2 khu phố Th, phường A, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản. Xét đây là vụ án tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An theo quy định tại Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn ông Hồ Duy Kh đã được tổng đạt đúng quy định pháp luật nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Do vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự nêu trên theo quy định tại khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Nội dung vụ án: Ngày 25 tháng 09 năm 2019 ông Hồ Duy Kh và ông Nguyễn Ngọc C có ký hợp đồng vay số tiền 1.900.000.000 đồng, ông Hồ Duy Kh đã nhận đủ số tiền. Đến ngày 24/6/2021 ông Hồ Duy Kh có làm đơn cam kết trả nợ theo đó từ ngày 05 dương lịch hàng tháng sẽ trả cho ông C số tiền 5.000.000 đồng. Tuy nhiên đến nay ông C vẫn chưa nhận được khoản thanh toán nào từ ông Kh. Như vậy Hợp đồng vay tiền ký ngày 25/9/2019 giữa Ông Nguyễn Ngọc C và ông Hồ Duy Kh thể hiện ý chí tự nguyện thỏa thuận của hai bên, không trái pháp luật, không vi phạm đạo đức xã hội nên có hiệu lực bắt buộc các bên phải tôn trọng thực hiện. Quá trình thực hiện hợp đồng, Hồ Duy Kh vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ông C khởi kiện yêu cầu Hồ Duy Kh thanh toán cho ông Nguyễn Ngọc C số tiền nợ gốc là 1.900.000.000 đồng, lãi phát sinh tạm tính từ ngày 24/6/2021 đến ngày 20/4/2023 là 21 tháng 27 ngày x 1.900.000.000 đồng x 10%/năm = 344.751.000 đồng. Tổng số tiền nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả là 2.244.751.000 đồng.

Xét thấy, tại Hợp đồng vay tiền ngày 25/9/2019 và Giấy cam kết nợ ngày 26/4/2021 các bên không thỏa thuận về lãi suất, tuy nhiên quá trình tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn xác định yêu cầu mức lãi suất phát sinh là 10%/năm. Căn cứ vào Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 quy định “*Trường hợp các bên có thỏa thuận về việc trả lãi, nhưng không xác định rõ lãi suất và có tranh chấp về lãi suất thì lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều này tại thời điểm trả*

nợ”, như vậy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn thanh toán tiền vay và lãi suất phát sinh là có cơ sở chấp nhận.

[4] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[6] Về chi phí tố tụng: Nguyên đơn đã nộp tạm ứng, bị đơn có trách nhiệm hoàn trả cho nguyên đơn.

[7] Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Hồ Duy Kh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 180; Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 244, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2005;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Ngọc C đối với bị đơn ông Hồ Duy Kh về việc “Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản”.

Buộc Hồ Duy Kh phải trả cho ông Nguyễn Ngọc C tổng số tiền là 2.244.751.000 đồng (hai tỷ hai trăm bốn mươi bốn triệu bảy trăm năm mươi một nghìn đồng), trong đó nợ gốc là 1.900.000.000 đồng (một tỷ chín trăm triệu đồng), tiền lãi là 344.751.000 đồng (ba trăm bốn mươi bốn triệu bảy trăm năm mươi một nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Hồ Duy Kh phải chịu án phí sơ thẩm là 72.895.020 đồng (bảy mươi hai triệu tám trăm chín mươi lăm nghìn không trăm hai mươi đồng).

- Ông Nguyễn Ngọc C không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về chi phí tố tụng: Ông Hồ Duy Kh phải nộp số tiền 4.794.000 đồng (bốn triệu bảy trăm chín mươi bốn nghìn đồng) chi phí đăng thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng để trả lại cho ông Nguyễn Ngọc C.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Chánh án (để báo cáo);
- VKSND thành phố Thuận An,;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Hiệp